

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~122~~/UBND-TCĐ  
V/v kiến nghị của Ban Pháp chế -  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông  
báo số 32/TB-HĐND ngày  
16/6/2017

Kiên Giang, ngày 11 tháng 8 năm 2017

Kính gửi:

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 24/7/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Thông báo số 32/TB-HĐND ngày 16/6/2017 của Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh, về kết quả khảo sát việc giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh trong lĩnh vực đất đai (*kèm theo Thông báo số 32/TB-HĐND*).

Trên cơ sở kiến nghị của Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 32/TB-HĐND nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đối với các quyết định giải quyết khiếu nại, giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh đã có hiệu lực pháp luật:

*a) Đối với các trường hợp có khó khăn vướng mắc đã được Chủ tịch UBND tỉnh xem xét và có văn bản kết luận:*

- Đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện; kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Tiếp công dân tỉnh) chậm nhất là ngày 30/10/2017 để biết theo dõi.

*b) Đối với các trường hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan chậm triển khai thực hiện, còn tồn đọng hoặc có khó khăn vướng mắc chưa báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh:*

- Đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát và khẩn trương triển khai thực hiện, không để tồn đọng kéo dài; nếu có khó khăn vướng mắc, tổng hợp nội dung các vụ việc trình UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Tiếp công dân tỉnh) chậm nhất là ngày 29/9/2017 để xem xét, có ý kiến xử lý kịp thời.



- Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Tiếp công dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh đã có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật; trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, tham mưu UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời.

2. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh:

a) *Quyết định số 31/2008/QĐ-UBND ngày 20/10/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường về cây trồng, hoa màu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang:*

Giao Sở Tư pháp tiếp tục xin ý kiến Bộ Tư pháp liên quan đến nội dung UBND tỉnh được ban hành quyết định quy định đơn giá bồi thường đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật hay không? (theo Công văn số 679/STP-XD&KTrVB ngày 31/7/2017 của Sở Tư pháp) và báo cáo UBND tỉnh được biết để có hướng xử lý; đồng thời, chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, các sở ngành chức năng có liên quan khẩn trương rà soát tình trạng hiệu lực của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh để đề xuất thay thế, sửa đổi, bổ sung kịp thời theo quy định của pháp luật.

b) *Quyết định số 35/2012/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định đơn giá xây dựng mới nhà ở, công trình và các vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang:*

- Giao Sở Xây dựng khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định thay thế Quyết định số 35/2012/QĐ-UBND theo đúng trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật; kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh chậm nhất là ngày 10/10/2017.

Nhận được Công văn này, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, nhphong.

**TL.CHỦ TỊCH  
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Đỗ Thị Lệ Hảo**

Số: 32/TB-HĐND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2017

## THÔNG BÁO

### Kết quả khảo sát việc giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực đất đai

Thực hiện Kế hoạch số 27/KH-HĐND ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh khảo sát việc giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực đất đai. Trong thời gian 7 ngày làm việc, từ 29/5 đến 09/6/2017 Đoàn khảo sát đã làm việc trực tiếp với Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá, các huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, An Biên, An Minh, U Minh Thượng. Ban Pháp chế HĐND tỉnh thông báo kết quả thực hiện khảo sát như sau:

#### I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI TRONG THỜI GIAN QUA

Thời gian qua, tình hình khiếu nại, tranh chấp đất đai ở nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, số lượng đơn khiếu nại gửi đến các cơ quan chức năng giảm<sup>1</sup> (Riêng huyện Phú Quốc khiếu nại tăng cao<sup>2</sup>). Nội dung khiếu nại chủ yếu là đòi lại đất, nâng giá bồi thường quyền sử dụng đất, hỗ trợ và bố trí tái định cư... khiếu nại quyết định xử phạt vi phạm hành chính về đất đai ở một số địa phương. Khiếu nại của công dân tập trung nhiều ở một số địa bàn như: huyện Giang Thành, Hòn Đất, Tân Hiệp, U Minh Thượng<sup>3</sup>.

Mặc dù đã được UBND tỉnh quan tâm giải quyết theo thẩm quyền nhưng các hộ vẫn không chấp hành, nhiều lần tập trung kéo lên tỉnh và Trung ương tiếp tục khiếu nại, đặc biệt phát sinh một số trường hợp khiếu nại đông người gây áp lực cho chính quyền từ địa phương đến Trung ương làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương.

#### 1. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại trên lĩnh vực đất đai

a) Trong 2 năm 2015, 2016 đến 30/4/2017: Thanh tra tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết được 180/183 đơn khiếu nại, đạt 98,36% (trong đó có 172 đơn khiếu nại liên quan đến đất đai, chiếm 95,55%). Kết quả đã ban hành 146/180 văn bản giải quyết, còn 34 vụ việc chờ đối thoại của Chủ tịch UBND tỉnh.

Phân loại khiếu nại: Khiếu nại đúng 05/180 đơn, chiếm 2,77%; khiếu nại đúng một phần 35/180 đơn, chiếm 19,44%; khiếu nại sai 140/180 đơn, chiếm 77,77%, trong đó có 35 trường hợp tự nguyện rút đơn qua vận động.

<sup>1</sup> Năm 2015 nhận 736 đơn; năm 2016 nhận 636 đơn.

<sup>2</sup> Phú Quốc đơn khiếu nại tăng: năm 2015 nhận 120 đơn; năm 2016 nhận 307 đơn.

<sup>3</sup> Các vụ việc đòi lại đất: 46 hộ dân huyện Giang Thành; 349 hộ dân huyện Hòn Đất; bà Phạm Thị My cùng 08 hộ và ông Sơn Ngọc Rum cùng 17 hộ dân ở huyện U Minh Thượng; khiếu nại đi đòi chợ ở huyện Tân Hiệp.

b) Sở Tài nguyên và Môi Trường đã tham mưu UBND tỉnh giải quyết được 105/116 đơn, đạt 91% (trong đó có 40 vụ việc ban hành quyết định đình chỉ do vận động rút đơn). Hiện tồn 11 đơn đang xác minh giải quyết.

c) Thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: (huyện Kiên Lương 60 đơn, Hòn Đất 03 đơn, An Minh 19 đơn, U Minh Thượng 43 đơn, An Biên 01 đơn, thành phố Rạch Giá 176 đơn). Hầu hết các đơn thư khiếu nại, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền được các ngành chức năng của huyện thẩm tra, xác minh tham mưu giải quyết theo pháp luật.

## **II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH (CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ HIỆU LỰC PHÁP LUẬT)**

### **1. Việc chỉ đạo thực hiện các Quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật**

#### **a) Ban hành, triển khai văn bản theo quy định của pháp luật:**

- UBND tỉnh ban hành 03 văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 08/6/2015 về Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 08/6/2015 về quy trình giải quyết tố cáo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 ban hành quy định tổ chức thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; ban hành 09 văn bản hành chính<sup>4</sup> chỉ đạo, hướng dẫn và chấn chỉnh về công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo; thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phối hợp giữa các Bộ, ngành, UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân.

- Ngay sau khi các văn bản Quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh tổ chức triển khai quán triệt đến các Sở, ngành, UBND cấp huyện để cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm của địa phương, đơn vị. Định kỳ Thanh tra tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo trên Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; phối hợp với các ngành chức năng tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã và phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

#### **b) Thành lập các tổ công tác:**

<sup>4</sup> Công văn số 125/UBND-NCPC ngày 30/01/2015 về việc thực hiện Luật tiếp công dân, các văn bản hướng dẫn thi hành; Công văn số 174/UBND-NCPC ngày 01/12/2015 về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 527/UBND-NCPC ngày 27/4/2016 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 28/7/2016 về việc hợp nhất và kiện toàn Tổ công tác theo Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 17/3/2015 và Tổ kiểm tra theo Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh trong giải quyết khiếu nại liên quan đến giải tòa bồi thường; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 12/8/2016 về tổng kết, đánh giá 4 năm thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Công văn số 54/UBND-TH ngày 12/01/2017 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tiếp công dân, tố cáo, phòng chống tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Công văn số 97/UBND-TCD ngày 20/01/2017 về việc chấn chỉnh công tác tiếp công dân; Công văn số 346/UBND-NCPC ngày 09/3/2017 về việc phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ công tác hỗ trợ UBND huyện Phú Quốc thẩm tra, xác minh, giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền và xử lý những vướng mắc trong giải tỏa, bồi thường; tỉnh đã phối hợp với Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường trong giải quyết đơn thư khiếu kiện đông người, các vụ việc khiếu nại kéo dài.

Hàng năm Thanh tra tỉnh thành lập Tổ công tác kiểm tra việc tổ chức thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh; trong 02 năm 2015, 2016 đã thành lập 02 Tổ công tác (theo Quyết định số 118/QĐ-TTr ngày 17/7/2015; Quyết định 111/QĐ-TTr ngày 11/8/2016 của Chánh Thanh tra tỉnh)

## **2. Kết quả tổ chức thực hiện các Quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh:**

Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh đã phối hợp cùng với UBND cấp huyện và các ngành có liên quan tổ chức thực hiện quyết định theo trình tự, thủ tục của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và đất đai, cụ thể áp dụng Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh về ban hành quy định thi hành quyết định giải quyết khiếu nại và quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh.

a) Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trong tỉnh đã ban hành là: 264 quyết định. Trong đó:

- Từ năm 2015, 2016 đến 30/4/2017: có 250 quyết định đã được tổ chức thực hiện xong<sup>5</sup>.

- Tổng số quyết định có hiệu lực pháp luật từ năm 2017 trở về trước chưa tổ chức thực hiện dứt điểm: 14 Quyết định, trong đó 11 quyết định theo rà soát của Thanh tra tỉnh và 03 quyết định do UBND cấp huyện báo cáo.

b) Đối với UBND cấp huyện nơi Đoàn đến khảo sát:

Tổng số quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh có hiệu lực pháp luật triển khai thực hiện trên địa bàn các huyện: 18 quyết định.

- Từ năm 2015, 2016 đến 30/4/2017: có 04 quyết định, đã thi hành xong (Huyện U Minh Thượng 01 quyết định; Hòn Đất 01; An Minh 01 quyết định; Kiên Lương 01 quyết định).

- Tổng số quyết định từ năm 2017 trở về trước còn tồn đọng chưa thực hiện dứt điểm: có 14 quyết định. Cụ thể: thành phố Rạch Giá còn 04 quyết định; An Biên 02 quyết định (trong đó, 01 quyết định Thanh tra Chính phủ đang phúc tra); An Minh 03 quyết định; Kiên Lương 05 quyết định (trong đó có 03 Quyết định tồn ngoài 11 Quyết định tồn theo danh sách rà soát của Thanh tra tỉnh (vụ Đào Văn Lạc tranh chấp quyền sử dụng đất với Lê Thị Xuân Hiền theo Quyết định số

<sup>5</sup> Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành 105 vụ việc (Quyết định và Thông báo kết luận) về giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, đến nay đã thi hành xong 95 quyết định, hiện còn 10 quyết định đang phúc tra do các đương sự có đơn khởi kiện ra Tòa án.

2329/QĐ-UBND ngày 07/11/2012; Đào Kim Hồng tranh chấp quyền sử dụng đất với Trần Thị Kiều theo Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 07/11/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh; vụ Phùng Văn Thuận).

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Mặt được:**

Tình hình khiếu nại, tranh chấp đất đai ở nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, hàng năm số đơn khiếu nại có giảm so với cùng kỳ năm trước. Công tác chỉ đạo và ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh được các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện có cố gắng thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan.

Việc phối hợp giữa sở, ngành cấp tỉnh với UBND cấp huyện trong việc giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh, trong lĩnh vực đất đai được thực hiện tương đối tốt như: hướng dẫn, trao đổi, thẩm tra, xác minh, tổ chức đối thoại...kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết đúng pháp luật, nhất là các vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp tại một số huyện. Ngoài công tác phối hợp nêu trên, những vụ việc trước khi tham mưu UBND tỉnh giải quyết đều có sự trao đổi, thống nhất với UBND cấp huyện. Từ đó giúp đảm bảo tính hiệu lực và hiệu quả cũng như tính nghiêm minh của pháp luật trong thực tế, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, cơ quan, tổ chức và công dân; ổn định tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

#### **2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân:**

##### a) Hạn chế, khó khăn:

- Việc chỉ đạo, đôn đốc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực đất đai thời gian qua tuy có thực hiện, nhưng từng lúc chưa được kịp thời, nên vẫn còn một số quyết định có hiệu lực thi hành đã nhiều năm nhưng đến nay chưa thực hiện dứt điểm (có quyết định có hiệu lực cách nay 17 năm).

- Việc tổ chức thực hiện Quyết định ở một số địa phương còn thiếu kiên quyết, chưa đảm bảo quy trình theo quy định như: trong tổ chức thực hiện một số vụ việc không xây dựng kế hoạch cụ thể nên khi đương sự không chấp hành thì lúng túng trong việc áp dụng các chế tài để xử lý.

- Công tác phối hợp giữa địa phương với các ngành chức năng trong thực hiện một số quyết định chưa chặt chẽ; quá trình thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc chưa kịp thời trao đổi, xin ý kiến; ...

- Công tác hòa giải ban đầu đối với một số vụ việc chưa được cấp ủy, chính quyền cấp xã quan tâm đúng mức, nhiều vụ việc người dân khiếu nại đến cấp huyện, tỉnh cho thấy tính chất, nội dung không lớn, nhưng do hòa giải ở cơ sở không thành, từ đó gây mâu thuẫn kéo dài.

- Công tác triển khai, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tranh chấp đất đai vẫn còn hạn chế như: Công tác tuyên truyền chưa thường xuyên, hình thức tuyên truyền chưa sâu rộng; trong từng lĩnh vực triển khai còn chậm, vì vậy, nhiều vụ

khiếu nại, tranh chấp đất đai đã ra quyết định xử lý có hiệu lực pháp luật, nhưng thực hiện chưa nghiêm.

- Việc triển khai thực hiện quyết định có lúc vướng mắc liên quan đến bản đồ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai nhiều huyện đến nay chưa có, gây khó khăn cho công tác tra cứu.

#### **b) Nguyên nhân**

##### **Nguyên nhân khách quan:**

- Chính sách, pháp luật về đất đai có nhiều thay đổi qua các thời kỳ, chính sách bồi thường, giải tỏa, thu hồi đất trong các dự án thiếu sự nhất quán và tồn tại nhiều thiếu sót; các biện pháp chế tài để triển khai thực hiện các kết luận, quyết định đã có hiệu lực pháp luật chưa đủ mạnh, làm cho kết luận, quyết định giải quyết chưa thực hiện nghiêm.

- Một số quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh có hiệu lực pháp luật chưa được thực hiện dứt điểm, do có đơn khiếu nại đến các cơ quan Trung ương và các cơ quan này gửi văn bản yêu cầu địa phương xem xét.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số người khiếu nại, tranh chấp đất đai còn hạn chế: còn dậm dề, kéo dài việc thực hiện quyết định, có trường hợp cố tình khiếu kiện vượt cấp, một số có thái độ gay gắt, không hợp tác gây khó khăn cho việc giải quyết của các cơ quan nhà nước. Một số trường hợp thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, khi cơ quan có thẩm quyền đo giao đất xong nhưng người được giao đất không vào sử dụng được do bên phải giao đất cố tình chiếm giữ.

- Nhiều xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh chưa có bản đồ, hệ thống hồ sơ địa chính bảo đảm quản lý chặt chẽ đến từng thửa đất.

##### **Nguyên nhân chủ quan:**

- Việc tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản bổ sung thay thế cũng như hướng dẫn tổ chức thực hiện các quyết định có hiệu lực pháp luật của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh còn chậm, do một số quyết định của UBND tỉnh ban hành đã lâu không còn phù hợp với quy định pháp luật của trung ương nên các địa phương còn lúng túng trong việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật như: Quy định tại Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND; Quyết định số 31/2008/QĐ-UBND ngày 20/10/2008 về việc ban hành Bảng quy định đơn giá bồi thường về cây trồng, hoa màu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 35/2012/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 về việc ban hành Quy định đơn giá xây dựng mới nhà ở, công trình và các vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Các cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND tỉnh trong lĩnh vực này chưa kiểm tra chặt chẽ UBND cấp huyện trong việc rà soát và tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh có hiệu lực pháp luật.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt phương án giải tỏa, bồi thường, bố trí tái định cư luôn thay đổi dẫn đến chưa được sự đồng thuận cao của người dân; việc

cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm, có nơi còn chông chéo làm khó khăn trong việc giải quyết.

- Cán bộ tham mưu giải quyết khiếu nại và tranh chấp đất đai ở một số địa phương còn chậm, chất lượng tham mưu giải quyết khiếu nại tuy có nâng lên nhưng trong quá trình giải quyết có vụ việc thiếu tính khả thi, phải kiểm tra, phúc tra lại.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để nâng cao hiệu quả trong thực hiện các quyết định có hiệu lực pháp luật của UBND tỉnh trong lĩnh vực đất đai Ban Pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị:

##### **1. Đối với Thanh tra Chính phủ**

Sớm tổ chức thực hiện Quyết định số 1758/QĐ-TTCP ngày 13/7/2016 của Tổng Thanh tra Chính phủ trong việc phúc tra đối với vụ việc khiếu nại đòi lại đất cũ của bà Thị Sánh, tại khu vực 2 (khu phố 2) thị trấn thứ ba, huyện An Biên.

##### **2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Sớm ban hành Quyết định quy định Quy trình tổ chức thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (*thay thế Quy định Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh*), nhằm giúp địa phương có cơ sở tổ chức thực hiện quyết định có hiệu quả, đúng pháp luật.

- Chỉ đạo ngành chức năng sớm tham mưu ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 31/2008/QĐ-UBND ngày 20/10/2008 về việc ban hành Bảng quy định đơn giá bồi thường về cây trồng, hoa màu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 35/2012/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 về việc ban hành Quy định đơn giá xây dựng mới nhà ở, công trình và các vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Chỉ đạo Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp, hướng dẫn UBND cấp huyện tổ chức thực hiện, giải quyết dứt điểm 14 quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh hiện còn tồn (*có danh sách kèm theo*).

- Quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, tăng cường công tác đối thoại, công tác hòa giải giải quyết tranh chấp đất đai, đặc biệt là ở cơ sở: xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong giải quyết khiếu nại và giải quyết tranh chấp đất đai.

- Tập trung bố trí kinh phí để nhanh chóng thực hiện dự án tổng thể của tỉnh về xây dựng bản đồ địa chính, lập cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở cho công tác quản lý nhà nước về đất đai được chặt chẽ, ổn định, thuận lợi trong tình hình hiện nay.

##### **3. Đối với Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường**

###### **a) Thanh tra tỉnh**

Tăng cường vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó thường xuyên rà soát việc tổ chức thực hiện các quyết



định của Chủ tịch giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật để kịp thời tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, chỉ đạo thực hiện, tránh để tồn đọng, kéo dài.

#### **b) Sở Tài nguyên và Môi trường**

Tăng cường tham mưu UBND tỉnh về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đất đai; Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND huyện còn tồn quyết định nêu trên tiếp tục triển khai thực hiện các bước theo Quy trình được quy định tại Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh trong khi chờ văn bản thay thế Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh. Đồng thời tăng cường tập huấn công tác hòa giải trong giải quyết tranh chấp đất đai ở cơ sở.

#### **4. Đối với Chủ tịch UBND cấp huyện nơi Đoàn đến khảo sát**

- Chủ động phối hợp với các ngành của tỉnh trong việc tổ chức thực hiện các Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật của UBND tỉnh trên địa bàn đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đặc biệt là phải tổ chức thực hiện dứt điểm các quyết định có hiệu lực pháp luật còn tồn đọng nhiều năm.

- Chỉ đạo các ngành, UBND cấp xã thực hiện nghiêm việc tiếp công dân, xử lý đơn, phải đảm bảo đúng quy định; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật đất đai, Luật Khiếu nại và các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành trong từng lĩnh vực cụ thể trên địa bàn, nhằm nâng cao nhận thức về chính sách pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, công chức và nhân dân. Bên cạnh đó, UBND cấp huyện tiếp tục phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường mở các lớp tập huấn về kỹ năng xử lý đơn khiếu nại, nghiệp vụ thanh tra, công tác hòa giải ở cơ sở cho cán bộ chuyên ngành của huyện và xã.

Trên đây là Thông báo kết quả khảo sát việc giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực đất đai. Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh; kiến nghị Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh và các ngành có liên quan; địa phương chịu sự khảo sát xem xét, giải quyết các kiến nghị của Ban./.

#### **Nơi nhận:**

- TT.Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Thành viên Đoàn khảo sát;
- Các đơn vị chịu sự khảo sát;
- Lãnh đạo Văn phòng, các phòng và CVNC;
- Lưu: VT, dpliem.

**TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Mau**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 14 QUYẾT ĐỊNH TÒN ĐANG TỒ CHỨC THỰC HIỆN

(Kèm theo Báo cáo số 3.2./BC-HĐND ngày 6/6/2017)

Số TT	Họ và tên; Địa chỉ	Nội dung khiếu nại; tranh chấp	Quyết định; ngày, tháng, năm	Kết quả giải quyết	Ngày tổ chức triển khai	Các bước đã thực hiện			Xử lý hình sự	Nguyên nhân chưa thực hiện	Kiến nghị
						Xử phạt VPHC	Cưỡng chế				
1	Phạm Tấn Đồi; cư ngụ ấp Song Chỉnh, xã Bình Trị, huyện Kiên Lương	Tranh chấp DT đất 29.421m2 với bà Lê Thị Liễu	Quyết định 1295/QĐ-UBND, ngày 19/6/2012	Không thừa nhận việc tranh chấp đất của ông Đồi; công nhận sự tự thuận của bà Liễu hỗ trợ cho ông Đồi 25 triệu đồng.	25/4/2013				Trước đây ông Đồi khởi kiện đến TAND tỉnh, nay ông Đồi đã rút đơn khởi kiện và TAND đã đình chỉ .	Giao UBND huyện Kiên Lương tiếp tục tổ chức thực hiện.	
2	Phạm Tấn Đồi; cư ngụ ấp Song Chỉnh, xã Bình Trị, huyện Kiên Lương	Tranh chấp DT đất 28.707,75 m2 với ông Nguyễn Thanh Hoàng	Quyết định 1296/QĐ-UBND, ngày 19/6/2012	Không thừa nhận việc tranh chấp đất của ông Đồi; công nhận sự tự thuận của ông Hoàng hỗ trợ cho ông Đồi 25 triệu.	25/4/2013				Trước đây ông Đồi khởi kiện đến TAND tỉnh, nay ông Đồi đã rút đơn khởi kiện và TAND đã đình chỉ .	Giao UBND huyện Kiên Lương tiếp tục tổ chức thực hiện.	

Số TT	Họ và tên; Địa chỉ	Nội dung khiếu nại; tranh chấp	Quyết định; ngày, tháng, năm	Kết quả giải quyết	Ngày tổ chức triển khai	Các bước đã thực hiện		Xử lý hình sự	Nguyên nhân chưa thực hiện	Kiến nghị
						Xử phạt VPHC	Cưỡng chế			
3	Lý Thị Lùng, cư ngụ tại thị trấn Thứ 3, huyện An Biên	Yêu cầu nâng giá bồi thường quyền sử dụng đất	Quyết định 2039/QĐ- UBND, ngày 07/10/2014	Sửa QĐ 5063 của UBND huyện; giải quyết BT 54m <sup>2</sup> cho bà Lùng theo giá tại thời điểm có QĐ thu hồi đất	Năm 2014				Bà Lùng tiếp tục khiếu nại quyết định thu hồi DT 54m <sup>2</sup> đất	UBND tỉnh đang thụ lý xem xét, giải quyết
4	Mã Thị Quyến, cư ngụ đường Trần Quý Cáp, phường An Bình, TP. Rạch Giá	Tranh chấp DT đất 20,53m <sup>2</sup> với Trần Thị Chon Giá	Quyết định 2794/QĐ- UBND, ngày 02/12/2008	Công nhận diện tích 20,53m <sup>2</sup> đất cho bà Trần Thị Chon sử dụng	19/12/2008				Diện tích đất công nhận cho bà Chon một phần năm trên nhà mồ và một phần nằm trên 01 ngôi mộ gia đình bà Quyến.	Giao UBND TP Rạch Giá tiếp tục tổ chức thực hiện.
5	Dương Thị Xê, phường An Bình. TP Rạch Giá	Bồi thường QSD đất DT 24.000m <sup>2</sup> hoặc hoán đổi đất khác	Quyết định số 2146/QĐ- UBND ngày 04/10/2011; số 2542/QĐ- UBND ngày 11/11/2016	Không thừa nhận khiếu nại của bà Xê; giải quyết hỗ trợ cho bà Xê tổng cộng 84,206 chỉ vàng 24k; 02 nền TĐC (không thu tiền sử dụng đất); cát 01 nhà đại đoàn kết và cấp 03ha đất tại vùng TGLX	6/12/2016				Bà Xê không thông nhất, tiếp khiếu nại nhiều nơi không đúng quy định pháp luật.	Vận động bà Xê chấp hành



Số TT	Họ và tên; Địa chỉ	Nội dung khiếu nại; tranh chấp	Quyết định; ngày, tháng, năm	Kết quả giải quyết	Ngày tổ chức triển khai	Các bước đã thực hiện			Kiến nghị
						Xử phạt VPHC	Cưỡng chế	Xử lý hình sự	
6	Ông Thị Kiều, phường Vĩnh Bảo, TP Rạch Giá	Tranh chấp đất DT 36,3m2 với ông Lưu Phước Toàn	Quyết định 309/QĐ-UBND; 14/02/2007	Công nhận quyền sử dụng đất diện tích 36,3m2 đất cho bà Ông Thị Kiều sử dụng; không thừa nhận việc tranh chấp quyền SDD của ông Lưu Phước Toàn	Năm 2007				Giao các ngành chức năng tham mưu hướng tổ chức thực hiện
7	Nguyễn Nhật Nghiêm, phường An Hòa, TP Rạch Giá	Tranh chấp đất DT 58,41m2 với ông Trần Tiến Ninh	Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 10/9/2009	Công nhận quyền sử dụng diện tích 58,41m2 đất tranh chấp cho gia đình ông Nguyễn Nhật Nghiêm sử dụng	Năm 2009				Hiện nay cơ quan chuyên môn đang kiểm tra lại.  Ông Ninh đề nghị kiểm tra lại vị trí, diện tích đất giao cho ông Nghiêm.

Số TT	Họ và tên; Địa chỉ	Nội dung khiếu nại; tranh chấp	Quyết định; ngày, tháng, năm	Kết quả giải quyết	Ngày tổ chức triển khai	Các bước đã thực hiện		Xử lý hình sự	Nguyên nhân chưa thực hiện	Kiến nghị
						Xử phạt VPHC	Cưỡng chế			
8	Thạch Âm Chinh, cư ngụ khu phố 5, thị trần Dương Đông, huyện Phú Quốc	Tranh chấp quyền sử dùng đất với ông Ngô Thanh Hải	Quyết định 1553/QĐ-CT ngày 22/9/2006	Hủy bỏ QĐ số 26/QĐ-TTr; điều chỉnh một phần QĐ số 432/QĐ-CT ngày 28/02/2003 của CT.UBND tỉnh, giải quyết giao diện tích 108m <sup>2</sup> cho ông Chinh sử dụng; không thừa nhận khiếu nại của ông Hải (tiếng nội dung giao DT đất 237,94m <sup>2</sup> cho ông Hải sử dụng nêu tại QĐ 432/QĐ-CT không bị QĐ 1553/QĐ-CT điều chỉnh)	Năm 2006				Do gia đình ông Chinh lấn chiếm thêm lối đi nên không có lối vào diện tích 237,94m <sup>2</sup> giao cho ông Hải.	Giao huyện tiếp tục tổ chức thực hiện; xử lý hành vi chiếm lối đi của gia đình ông Chinh
9	Hình Thị Hận, xã Văn Khánh, huyện An Minh	Tranh chấp quyền sử dùng đất DT 18.913,51 m <sup>2</sup> với bà Nguyễn Thị Nga	Quyết định 1883/QĐ- UB, ngày 12/8/2008	Giải quyết cho bà Hận DT 8.520,19m <sup>2</sup> ; Công nhận sự tự thuận của bà Hận chia đôi diện tích 8.520,19m <sup>2</sup> đất cho bà Nga sử dùng diện tích 4.260m <sup>2</sup> đất và bà Hận sử dụng diện tích 4.260m <sup>2</sup> đất	16/9/2008	x	x		Bà Nga không chấp hành giao trả lại đất cho bà Hận. Phần diện tích 4.165m <sup>2</sup> (đất lúa) hiện nay bà Nga đang chiếm sử dụng.	Giao UBND huyện An Minh tiếp tục tổ chức thực hiện.



Số TT	Họ và tên; Địa chỉ	Nội dung khiếu nại; tranh chấp	Quyết định; ngày, tháng, năm	Kết quả giải quyết	Ngày tổ chức triển khai	Các bước đã thực hiện			Xử lý hình sự	Nguyên nhân chưa thực hiện	Kiến nghị
						Xử phạt VPHC	Cưỡng chế				
10	Nguyễn Văn Khung, ấp Mường Đào A, xã Vân Khánh, huyện An Minh	Tranh chấp quyền sử dụng đất 16.913,51 m <sup>2</sup> với bà Châu Thị Liểu	Quyết định số 1684/QĐ- UBND ngày 15/7/2008	Gải quyết thừa nhận DT 16.913,51m <sup>2</sup> cho gia đình ông Khung sử dụng; công nhận sự tự thuận của ông Khung và bà Châu Thị Mươi (vợ ông Khung) chia đôi diện tích 16.913,51m <sup>2</sup> đất cho bà Liểu sử dụng diện tích 8.456,755m <sup>2</sup> đất và ông Nguyễn Vân Khung sử dụng diện tích 8.456,755m <sup>2</sup> đất	16/9/2008	x	x		Phần diện tích 8.456,755m <sup>2</sup> của ông Khung (đã được cấp Giấy) hiện nay ông Lâm (con bà Liểu) đang chiếm sử dụng nuôi tôm.	Giao UBND huyện An Minh tiếp tục tổ chức thực hiện.	
11	Nguyễn Thị Xuân, ấp Mường Đào A, xã Vân Khánh, huyện An Minh	Tranh chấp quyền sử dụng đất DT 6 công đất ruộng với Nguyễn Mình Găng	Quyết định số 25/QĐ- TTr ngày 07/02/2002	Công nhận QĐ số 400/QĐ-UB ngày 02/8/2001 của UBND huyện An Minh; buộc bà Xuân giao trả 06 công đất ruộng (thực tế là 7.745m <sup>2</sup> ) cho ông Găng sử dụng	18/5/2002	x	x	x	Phần diện tích 7.745,7m <sup>2</sup> đất ông Phên (chồng của bà Xuân) đang chiếm sử dụng nuôi tôm.	Giao UBND huyện An Minh tiếp tục tổ chức thực hiện.	

HUYỆN KIÊN LƯƠNG

Số TT	Họ và tên; Địa chỉ	Nội dung khiếu nại; tranh chấp	Quyết định; ngày, tháng, năm	Kết quả giải quyết	Ngày tổ chức triển khai	Các bước đã thực hiện		Xử lý hình sự	Nguyên nhân chưa thực hiện	Kiến nghị
						Xử phạt VPHC	Cưỡng chế			
1	Đào Văn Lạc	Tranh chấp quyền sử dụng đất với Lê Thị Xuân Hiền	Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 07/11/2012	Không thừa nhận việc tranh chấp về QSD đất của ông Lạc, UBND huyện Kiên Lương tiếp tục xét công nhận diện tích 28.011m <sup>2</sup> cho bà Lê Thị Xuân Hiền sử dụng.						Đang tổ chức thực hiện
2	Đào Kim Hồng	Tranh chấp quyền sử dụng đất với Trần Thị Kiều	Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 07/11/2012	Không thừa nhận việc tranh chấp về QSD đất của ông Lạc, UBND huyện Kiên Lương tiếp tục xét công nhận diện tích 29.159m <sup>2</sup> cho bà Trần Thị Kiều sử dụng.						Đang tổ chức thực hiện
3	Phùng Văn Thuận		Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 06/10/2008	Không Công nhận Quyết định số 915/QĐ-UBND là đúng quy định của pháp luật; không thừa nhận việc khiếu nại của ông Thuận						Đang tổ chức thực hiện